

Số: 86/KH-UBND

Cao Lãnh, ngày 12 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 75-KH/HU ngày 23/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 và Kế hoạch số 75-KH/HU ngày 23/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025, Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và hiện đại, gắn với quá trình đô thị hóa và thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng nông thôn mới; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phát huy tiềm năng, lợi thế từng ngành, địa phương, thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp dựa trên đổi mới tổ chức sản xuất, ứng dụng khoa học và công nghệ, xây dựng nhãn hiệu hàng hoá, thực hiện chuỗi giá trị ngành hàng gắn với mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp phục vụ thị trường xuất khẩu; từng bước chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang các lĩnh vực khác nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện, nâng cao đời sống của người dân.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Phấn đấu đến năm 2025, có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao⁽¹⁾; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu⁽²⁾ và 07 ấp nông thôn mới⁽³⁾; xây dựng 12 trường

⁽¹⁾ Năm 2021: Xã Bình Thạnh; năm 2022: Xã Tân Nghĩa, xã Mỹ Xương, xã An Bình; năm 2023: Xã Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hội; năm 2024: Xã Gáo Giồng, xã Phong Mỹ; năm 2025: Xã Bình Hàng Tây.

đạt chuẩn quốc gia⁽⁴⁾; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%.

Chuyển dịch cơ cấu cây trồng 2.500 ha, trong đó là chuyển đổi vùng trồng chanh không hạt xã Mỹ Long (khoảng 200ha); tổng đàn gia súc (heo) 19.000 con, đàn gia cầm 3,2 triệu con (thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học khoảng 60% tổng đàn; xây dựng mã QR Code đối với sản phẩm trứng vịt tại Tổ hợp tác Trường Thịnh, xã Nhị Mỹ); diện tích nuôi thủy sản các loại 1.755 ha, 2.000 lồng, bè nuôi cá điêu hồng và 4.700 vèo nuôi ếch, tổng sản lượng 114.000 tấn, trong đó tôm nuôi an toàn thực phẩm (200 ha), kết hợp với một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao; phát triển thêm một số sản phẩm chế biến từ tôm (tôm một nắng). Hoàn thiện quy trình nuôi ếch an toàn sinh học, phát triển sản phẩm chế biến từ ếch (chà bông ếch, da ếch sấy,...). Hoàn thiện quy trình nuôi cá điêu hồng an toàn sinh học gắn với liên kết tiêu thụ.

Thực hiện liên kết sản xuất lúa từ 18.000 ha trở lên (tăng 1,5 lần so với năm 2020); liên kết tiêu thụ trái cây đạt 10% tổng sản lượng; xây dựng mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên 90% diện tích sản xuất cây trồng các loại; có 15 sản phẩm OCOP đạt 3 sao, 05 sản phẩm OCOP đạt 4 sao và 03 sản phẩm OCOP đạt 5 sao, chú trọng phát triển các sản phẩm chế biến như: Xoài sấy dẻo Mỹ Xương và nước cốt chanh Mỹ Long; tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch đạt 90%; tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn đô thị đạt trên 95%.

Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 1%/năm trở lên. Đến năm 2025, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn dưới 2,0% (theo chuẩn nghèo tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025). Thu nhập bình quân của hộ nghèo đến cuối năm 2025 đạt từ 30,9 triệu đồng/người/năm trở lên.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

(Có Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí Tỉnh bố trí, ngân sách Huyện cân đối hàng năm để thực hiện chương trình; đồng thời, các ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án để thực hiện; kinh phí đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

⁽²⁾ Xã Bình Thạnh và xã Mỹ Xương.

⁽³⁾ Gồm: Ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh; ấp Mỹ Hưng Hoà, xã Mỹ Xương; ấp Bình Hoà, xã Mỹ Hội và ấp 4, xã Phong Mỹ; Ấp 2, xã Tân Nghĩa; Ấp 5, xã Gáo Giồng; Ấp 4, xã Mỹ Hiệp; Ấp 3, xã Bình Hàng Trung.

⁽⁴⁾ Mâm non Bình Hàng Tây, Tiểu học Mỹ Hội, THCS Nguyễn Văn Đùng, Mâm non Phong Mỹ B, Mâm non Nhị Mỹ, Tiểu học Đình Công Bê, Mâm non Mỹ Long, Tiểu học An Bình, Mâm non và THCS Ba Sao, Tiểu học Bình Hàng Trung 2, Mâm non Phương Thịnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các ngành thành viên Ban Chỉ đạo Huyện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; hỗ trợ xã, thị trấn thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, ấp nông thôn mới, Chương trình OCOP và tái cơ cấu ngành nông nghiệp do ngành phụ trách.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm báo cáo kết quả về Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp; tổ chức tham vấn, lấy ý kiến các tầng lớp Nhân dân, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, khắc phục thiếu sót, hạn chế trong quá trình thực hiện.

2. Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

- Thường xuyên cập nhật những chủ trương, quy định mới về xây dựng xã, huyện nông thôn mới; xã nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu và ấp nông thôn mới; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện tuyên truyền, vận động thực hiện chương trình có hiệu quả.

Theo dõi, giám sát và đôn đốc triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và ấp nông thôn mới hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, ấp nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nhất là thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp, liên kết sản xuất và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo Huyện thường xuyên rà soát kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Huyện giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện; hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, ấp nông thôn mới.

Tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện các mô hình sản xuất mới, nhân rộng và phát triển các mô hình sản xuất đạt hiệu quả để khuyến khích Nhân dân áp dụng, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tạo sự đa dạng về sản phẩm, ngành hàng của địa phương.

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân Huyện, Ban Chỉ đạo Huyện theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện

Phân công các tổ chức thành viên đảm nhận các tiêu chí xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Chỉ đạo theo hệ thống phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tiếp tục nhân rộng các mô hình xây dựng tuyến đường hoa, đường kiểu mẫu, xây dựng cảnh quan môi trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp”, “Nhà sạch, vườn xanh, đường, sông không rác”, mô hình 5 không 3 sạch, giảm rác thải nhựa, ngày thứ bảy đại đoàn kết,... góp phần cải thiện môi trường, cảnh quan nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện mô hình thi đua “Người nông dân chuyên nghiệp” và các mô hình sản xuất hiệu quả gắn với hợp đồng tiêu thụ nông sản.

4. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và áp nông thôn mới trên địa bàn. Đồng thời phân công thành viên phụ trách thực hiện từng nội dung theo kế hoạch. ***Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2022.***

Lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; xây dựng mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Phối hợp với các ngành Huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; xã nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn kiểu mẫu và áp nông thôn mới; phát huy vai trò chủ thể, tích cực, chủ động tham gia của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới như: Hiến đất, đốn cây, ngày công lao động, di dời vật kiến trúc; nâng cao chất lượng hoạt động các Hội quán nông dân, trên cơ sở đó tiến hành thành lập Hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; tích cực tham gia thực hiện trồng hoa, hàng rào cây xanh trên các tuyến đường giao thông, khu vực trường học, trụ sở làm việc, trạm y tế, các Cụm, tuyến dân cư, chỉnh trang nhà ở, vệ sinh thông thoáng xung quanh nhà, vườn cây ăn trái nhằm tạo cảnh quan, môi trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và “Nhà sạch, vườn xanh, đường, sông không rác”.

Phối hợp với các ngành Huyện tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện phong trào hộ gia đình thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, Chương trình OCOP, bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan, thu gom xử lý rác thải, bao bì, thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng; chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng, chống dịch bệnh, giới thiệu việc làm, vận động đưa lao động có thời hạn ở nước ngoài nhằm nâng cao thu nhập, đời sống của người dân nông thôn.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan Huyện có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng (vào ngày 05 tháng 5) và hàng năm (vào ngày 05 tháng 11), báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NNPTNT Tỉnh;
- VP ĐP XDNTM Tỉnh;
- Trưởng Ban Chỉ đạo Huyện;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND huyện;
- Các thành viên BCĐ huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, VPUBND (B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Thanh Sơn

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN
VỮNG ĐẾN NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của UBND Huyện)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức			
1.1	Thường xuyên tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và toàn thể người dân trong tham gia triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững thuộc lĩnh vực ngành phụ trách hiệu quả, thiết thực.	Các ban, ngành Huyện.	Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
1.2	Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền chủ trương xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững trong toàn hệ thống chính trị, doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, trang trại, hội quán và Nhân dân.	Phòng Văn hóa và Thông tin.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
1.3	Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, hành động đối với chủ trương xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội.	Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
1.4	Phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức quản lý cộng đồng như: Hội quán, Ban phát triển ấp, Tổ nhân dân tự quản trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội bền vững.	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Huyện, Ban Thực hiện xã và Ban Phát triển ấp			
	Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo Huyện, Ban Thực hiện xã và Ban Phát triển các ấp cho phù hợp với điều kiện thực tế. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và duy trì họp định kỳ theo quy định.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND xã, thị trấn.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện; Thành viên Ban Thực hiện xã, thị trấn.	Hàng năm
3	Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và nâng cao đời sống của nông dân			
3.1	Nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới, tiến tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 29/10/2021 của UBND Huyện tiến tới xây dựng Huyện nông thôn mới nâng cao trong thời gian tới.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện; UBND xã, thị trấn.	Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Hàng năm
3.2	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND Huyện: Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 21/7/2021 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 21/7/2021 thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn Huyện giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 21/7/2021 liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản năm 2021 - 2025; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 21/7/2021 thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 23/9/2020 về phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, đặc thù giai đoạn 2021 - 2025.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
3.3	Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững theo chỉ đạo của UBND Huyện: Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 26/7/2021 về thực hiện	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	Các đơn vị ngành Huyện có liên quan; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện, Ủy	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/7/2021 về giới thiệu việc làm và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 26/7/2021 về đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2025.		ban nhân dân xã, thị trấn.	
3.4	Phát triển dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, tài nguyên bản địa. Đẩy mạnh thí điểm và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới làm hình mẫu cho các vùng chuyên canh, đáp ứng yêu cầu thị trường như: Nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, dịch vụ (du lịch, bảo vệ môi trường, đào tạo, kinh doanh...).	Phòng Văn hoá và Thông tin.	Các đơn vị ngành Huyện có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
4	Thực hiện việc xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đồng bộ			
4.1	Thực hiện tốt công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, lộ trình đầu tư hệ thống giao thông nông thôn đáp ứng nhu cầu phục vụ Nhân dân, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực hiện các mô hình sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Ưu tiên đầu tư các xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch đến năm 2025, đáp ứng nâng cao chất lượng tiêu chí giao thông, đồng thời duy trì, nâng chất tiêu chí Huyện nông thôn mới.	Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Hàng năm
4.2	Đầu tư nâng cấp bờ bao, hệ thống thủy lợi đa mục tiêu, đáp ứng đủ nước tưới để chống hạn vào mùa khô, cũng như kiểm soát ngăn nước trong mùa lũ, kết hợp chặt chẽ với phát triển giao thông và bố trí dân cư, đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.3	Tiếp tục cải tạo, nâng cấp, đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại ngành, quan tâm hỗ trợ đầu tư trang thiết bị phục vụ chế biến sản phẩm đối với các hợp tác xã đủ điều kiện (nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến và mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh) nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng, thành viên Hợp tác xã.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
4.4	Phát triển lúa gạo, cây ăn trái thành ngành hàng cung cấp xuất khẩu bền vững, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, an toàn, có giá trị gia tăng cao và theo nhu cầu thị trường, trong đó chú trọng đến hình thành vùng sản xuất công nghệ cao, đạt tiêu chuẩn VietGAP. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành chăn nuôi theo hướng tập trung, công nghiệp, Trang trại an toàn sinh học và vệ sinh thực phẩm gắn với giết mổ, chế biến, hình thành chuỗi giá trị. Phát triển thủy sản (cá điêu hồng, tôm càng xanh, ếch...) theo hướng bền vững, có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường thông qua phát triển vùng chuyên canh gắn với hợp đồng liên kết tiêu thụ với doanh nghiệp.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
4.5	Thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, nòng cốt là Hợp tác xã, Tổ hợp tác theo hướng đa dịch vụ. Tập trung củng cố, kiện toàn các Hợp tác xã đủ mạnh để thực hiện vai trò tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng, thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, góp phần thực hiện thành công Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh trên địa bàn Huyện.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
5	Tiếp tục ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất			
5.1	Triển khai thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trên cơ sở bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Huyện. Trong đó, ưu tiên triển khai đề tài, dự án có tính khả thi cao, trực tiếp giải quyết các vấn đề cấp bách trong sản xuất, phù hợp với điều kiện địa phương; ứng dụng công nghệ, kỹ	Phòng Kinh tế và Hạ tầng.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thuật mới để xây dựng quy trình kỹ thuật canh tác gắn với quy trình bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch.			
5.2	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND Huyện: Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 01/3/2022 về liên kết giữa các tổ chức kinh tế, Hội quán với các Viện nghiên cứu, Trường đại học trên địa bàn huyện Cao Lãnh đến năm 2025.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
5.3	Triển khai thực hiện đồng bộ, tích cực, hiệu quả Đề án chuyển đổi số trong nông nghiệp khi được ban hành, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý, nâng cao năng lực thống kê, dự báo thông tin thị trường, công khai về sản phẩm, dịch vụ khoa học, công nghệ và chính sách phục vụ sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
5.4	Đẩy mạnh thí điểm và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới làm hình mẫu cho các vùng chuyên canh, đáp ứng yêu cầu thị trường như nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, dịch vụ (du lịch, bảo vệ môi trường, đào tạo, kinh doanh...).	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
6	Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)			
6.1	Tạo điều kiện cho công chức xã, thị trấn và các chủ thể tham gia các lớp tập huấn về thực hiện Chương trình OCOP do Tỉnh, Huyện tổ chức; khuyến khích các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán tham gia thực hiện.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng OCOP Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện.	Hàng năm
6.2	Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Huyện đăng ký đầy đủ các thủ tục sản xuất, kinh doanh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường,... để đủ điều kiện tham gia thực hiện Chương trình	Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế, Phòng Tài	Thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng OCOP Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	OCOP.	nguyên và Môi trường		
6.3	<p>Hướng dẫn các chủ thể bổ sung các điều kiện để nâng hạng các sản phẩm lên 4 sao gồm: Xoài Cao Lãnh và Xoài Cát Chu Cao Lãnh (Hợp tác xã xoài Mỹ Xương), khoai lang sấy, hạt sen sấy và trái cây sấy (Công ty TNHH Quang Vinh Food) và 5 sao gồm: Bộ 3 sọt Lục bình đan mắt na, Bộ 3 sọt Lục bình đan mắt na - Hoa Thị, Bộ 3 sọt oval Lục bình đan vắn, Bộ 3 Giỏ oval Lục bình thuyền, Bộ 3 sọt chữ nhật Lục bình mắt na buộc quai (Công ty Cổ phần ARTEX).</p>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng OCOP Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
	<p>Rà soát, xác định các sản phẩm tiềm năng; tuyên truyền, khuyến khích tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) góp phần phát triển kinh tế, cải thiện thu nhập cho người dân.</p> <p>Hỗ trợ Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán, hộ sản xuất, kinh doanh lập thủ tục đăng ký tham gia thực hiện Chương trình OCOP theo thẩm quyền được giao; hướng dẫn sản xuất đảm bảo quy định về an toàn thực phẩm, thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm, đăng ký kinh doanh, bảo vệ môi trường, đăng ký chất lượng sản phẩm, công bố chất lượng sản phẩm theo quy định để đủ điều kiện tham gia Chương trình OCOP.</p>	Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	Thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng OCOP Huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện cấp Huyện, cấp xã.	Hàng năm
7	Đào tạo nghề cho nông dân theo hướng chuyên nghiệp, thực hiện có hiệu quả việc chuyển dịch lao động ra khỏi khu vực nông nghiệp			
7.1	<p>Triển khai thực hiện tốt công tác dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn, đặc biệt là công tác đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm cải thiện thu nhập, góp phần giảm nghèo, ổn định đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.</p> <p>Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm, đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, đáp ứng được nhu cầu của</p>	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thị trường, tạo điều kiện cho người học nghề có cơ hội tìm được việc làm sau khi ra trường, nhằm phân đầu hàng năm chuyển dịch từ 5% trở lên số lao động lĩnh vực nông nghiệp sang lao động phi nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ. Đào tạo nghề phụ cho nông dân, tăng cơ hội việc làm và thu nhập, góp phần chuyển dịch lao động ra khỏi lĩnh vực nông nghiệp.			
7.2	Rà soát, bổ sung, cập nhật các nghề mới để phục vụ công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân, theo hướng đào tạo nông dân chuyên nghiệp, phát triển kinh tế nông nghiệp.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
7.3	Tạo điều kiện để thu hút nguồn nhân lực trẻ về nông thôn để khởi nghiệp, tham gia quản lý, kinh doanh trong nông nghiệp.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng; các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
8	Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai, dịch bệnh			
8.1	Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, trồng hoa kiểng làm hàng rào xung quanh nhà ở, trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế; trồng cây xanh, hoa kiểng tạo cảnh quan trên các tuyến đường giao thông nông thôn; thu gom xử lý rác thải sinh hoạt hộ gia đình, vỏ chai, bao bì thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định góp phần bảo vệ môi trường, đảm bảo sức khoẻ của chính mình và cộng đồng.	Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm
8.2	Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý tài nguyên; thực hiện hiệu quả về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp; rà soát việc quản lý, sử dụng đất công. Nâng cao năng lực giám sát về môi trường, dự phòng và xử lý kịp thời các nguyên nhân có nguy cơ gây ô nhiễm, ngăn chặn vi phạm về môi trường. Quan tâm đầu tư công nghệ xử lý rác thải tại	Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>các địa phương bảo đảm môi trường an toàn cho người dân theo Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 16/9/2021 của UBND Huyện. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, nhất là đất lúa. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong quản lý, khai thác, sử dụng bền vững nguồn nước, bảo đảm cân bằng sinh thái, giữ gìn đa dạng sinh học các vùng nước nội địa.</p>			
8.3	<p>Chủ động giám sát, ứng phó có hiệu quả với thiên tai, biến đổi khí hậu; tính chống chịu và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu những rủi ro do biến đổi khí hậu gây ra, nhất là khô hạn, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND Huyện về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Huyện. Dự báo và nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời với dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.</p>	<p>Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<p>Thành viên Ban Chỉ đạo Huyện; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.</p>	<p>Hàng năm</p>